

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ các Điều 357; Điều 463; Điều 466 Bộ luật dân sự;
Căn cứ vào các Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ các Điều 6, Điều 26; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14
ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn,
giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 05 năm 2018 về việc các
đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý
số: 18/2018/TLST-DS ngày 28 tháng 03 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về
việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự
không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đó hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có
đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: Anh **Nguyễn Chí Th**, sinh năm 1982.

Trú quán: Thôn T, xã B, huyện LN, tỉnh Bắc Giang.

* Bị đơn: Anh **Phạm Văn T** - Sinh năm 1978.

Trú quán: Thôn N - xã H - huyện LN - tỉnh Bắc Giang.

**Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.*

1. Chị **Lâu Thị L** - Sinh năm 1984.

Trú quán: Trú quán: Thôn T, xã B, huyện LN, tỉnh Bắc Giang. Chị L ủy
quyền cho anh Th.

2. Chị **Nguyễn Thị D** - Sinh năm 1981.

Trú quán: Trú quán: Thôn N - xã H - huyện LN - tỉnh Bắc Giang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về quan hệ vay nợ: Anh Nguyễn Chí Th và anh Phạm Văn T, chị Nguyễn Thị D cùng nhau thống nhất thỏa thuận: Anh Phạm Văn T, chị Nguyễn Thị D có trách nhiệm trả cho anh Nguyễn Chí Th, chị Lầu Thị L số tiền 345.529.000 đồng. Thời hạn trả nợ làm hai lần cụ thể như sau:

Lần 1: Anh Phạm Văn T, chị Nguyễn Thị D trả cho anh Nguyễn Chí Th, chị Lầu Thị L số tiền 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng) vào ngày 30/7/2018.

Lần 2: Anh Phạm Văn T, chị Nguyễn Thị D trả cho anh Nguyễn Chí Th, chị Lầu Thị L số tiền 145.529.000 đồng (Một trăm bốn mươi lăm triệu năm trăm hai mươi chín nghìn) vào ngày 30/7/2019.

* Về án phí: Anh Phạm Văn T, chị Nguyễn Thị D phải chịu 8.638.000 đồng (Tám triệu sáu trăm ba mươi tám nghìn) án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho anh Nguyễn Chí Th số tiền 8.650.000 đồng (Tám triệu sáu trăm lăm mươi nghìn) tiền tạm ứng án phí tại biên lai thu số: AA/2016/0003302 ngày 28/03/2018 tại chi cục thi hành án dân sự huyện Lục Ngạn.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án. Nếu người phải thi hành án chậm thi hành án thì phải chịu lãi suất của số tiền chậm trả, mức lãi suất bằng 10%/năm Tong ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lục Ngạn;
- THADS huyện Lục Ngạn;
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Việt Hùng